TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2018/HS-ST
Ngày 18-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lữ Đình Tính
Các Hội thẩm nhân dân:
1./ Ông Nguyễn Đình Nghịch.
2./ Ông Lý Viết Chấn.
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Loan. Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Đ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2018 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Mộng Linh Ph, sinh năm 1986 tại Bình Định.

Nơi cư trú: Thôn Đ K, xã E M, huyện E, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng B (Đã chết) và bà Võ Thị Th, sinh năm 1961; bị cáo có vợ là Hoàng Thị Diệu T và có 01 con, sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/3/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Hoàng Xuân M, sinh năm 1945 (chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1./ Ông Hoàng Xuân H, sinh năm 1976 (Có mặt)
Địa chỉ: Thôn P, xã E, huyện K, tỉnh Đ.

2./ Bà Hoàng Thị Th1, sinh năm 1946 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn 2, xã H, huyện C, tỉnh G

3./ Ông Hoàng Xuân Quý H1, sinh năm 1983 (Có mặt)
Địa chỉ: Thôn 5, xã E, huyện K, tỉnh Đ.

Bị đơn dân sự: Hợp tác xã Q

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1963. Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Km 49, Quốc lộ 26, xã E, huyện K, tỉnh Đ.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn V, sinh năm 1959. Chức vụ: Điều vận. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện K, tỉnh Đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Thương H2, sinh năm 1978 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn P, xã E, huyện K, tỉnh Đ.

Những người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:

1./ Bà Vương Thị Thu H3, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn P, xã E, huyện K, tỉnh Đ.

2./ Ông Đinh Văn T, sinh năm 1974 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn P, xã E, huyện K, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 14/11/2017, Hợp tác xã Q điều động Nguyễn Mộng Linh Ph (tài xế của Hợp tác xã Q) điều khiển xe ô tô biển số 47A-190.18 vận chuyển hành khách đi từ thị trấn M, huyện M đến thành phố B. Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi đi đến Km 113 + 200 quốc lộ 26, thuộc thôn P, xã E, huyện K, tỉnh Đ thì phát hiện đang đi cùng chiều phía trước xe ô tô của Ph có 01 xe mô tô (không rõ biển số) cách khoảng 5m và 01 xe mô tô biển số 47M1 - 126.56 do ông Hoàng Xuân M trú tại thôn 2, xã H, huyện C, tỉnh G đang ngồi trên xe dừng bên phải quốc lộ 26, theo hướng huyện E đi thành phố B, cách đầu xe ô tô khoảng 20m. Lúc này, Ph đạp ga tăng tốc để vượt xe mô tô, cùng lúc này ông M điều khiển xe mô tô chuyển hướng từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái theo hướng huyện M đi thành phố B. Ph điều khiển xe ô tô đi sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình thì đâm vào bên trái xe mô tô do ông M điều khiển gây tai nạn. Hậu quả làm ông Hoàng Xuân M bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk và tử vong tại bệnh viện.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm trên đoạn đường thẳng tại Km 113 +200, quốc lộ 26, thuộc địa phận thôn P, xã E, huyện K. Mặt đường rộng 6,4m được trải nhựa bê tông tương đối bằng phẳng, có vạch sơn kẻ màu vàng, đứt quãng phân chia mặt đường thành 2 chiều xe chạy ngược chiều, có đèn chiếu sáng công cộng, có hệ thống biển báo đường bộ.

Căn cứ vào các dấu vết và phương tiện tại hiện trường, xác định vị trí va chạm đầu tiên tại điểm tương ứng với mặt đường nằm ở phần đường bên trái hướng từ huyện E đi thành phố B. Đo từ điểm va chạm đầu tiên đến mép đường bên trái hướng huyện E đi thành Phố B là 2,3m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K tạm giữ xe ô tô biển số 47A-190.18, xe mô tô biển số 47M1- 126.56 và chụp ảnh minh họa, để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản kết luận pháp y tử thi số 456PY-PY-T.Th ngày 22/11/2017 cuả Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận: Ông Hoàng Xuân M chết do chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, do tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 98/KL-HĐĐG ngày 30/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: Phần hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 47M1-126.56 có giá trị là 2.565.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 43/CT-VKS-HS ngày 20-6-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Đ truy tố bị cáo Nguyễn Mộng Linh Ph về tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mộng Linh Ph khai: Vào lúc 15 giờ ngày 14/11/2017, bị cáo được điều động để điều khiển xe ô tô biển số 47A-190.18 vận chuyển hành khách đi từ thị trấn M, huyện M đến thành phố B. Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi đi đến Km 41 quốc lộ 26, thuộc thôn P, xã E, huyện K, tỉnh Đ thì bị cáo thấy phía trước cùng chiều xe của mình có 01 xe mô tô (không rõ biển số) cách khoảng 05m và 01 xe mô tô biển số 47M1 - 126.56 do ông Hoàng Xuân M đang ngồi trên xe dừng bên phải quốc lộ 26, theo hướng huyện E đi thành phố B, cách đầu xe ô tô khoảng 20m. Bị cáo tăng tốc để vượt xe mô tô thứ nhất cách xe của mình điều khiển 05m, cùng lúc này ông M điều khiển xe mô tô chuyển hướng từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái theo hướng huyện M đi thành phố B. Bị cáo điều khiển xe ô tô đi sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình thì đâm vào bên trái xe mô tô do ông M điều khiển. Hậu quả làm ông Hoàng Xuân M bị thương nặng được đưa đi cấp cứu và tử vong tại bệnh viện.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Đ tham gia phiên tòa đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mộng Linh Ph phạm tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*".

Áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mộng Linh Ph từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm. Giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và các Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 591 Bộ luật dân sự.

Về trách nhiệm dân sự:

Chấp nhận bị cáo Nguyễn Mộng Linh Ph và Hợp tác xã Q đã bồi thường cho gia đình ông Hoàng Xuân M số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng). Tại phiên tòa, Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đối với phần hư hỏng chiếc xe mô tô biển số 47M1-126.56, bị cáo Nguyễn Mộng Linh Ph đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thương H2 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Chị H2 không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả lại xe ô tô biển kiểm sát 47A-190.18, nhãn hiệu Toyota Inova cho ông Phạm Văn V là đại diện theo ủy quyền của Hợp tác xã Q; trả lại xe mô tô biển kiểm sát 47M1-126.56 cho chị Trần Thị Thương H2 là chủ sở hữu.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo; đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận gì với Đại diện viện kiểm sát mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, quan điểm kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự và những người tham gia tố tụng khác cũng như các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn thực tế khách quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về thủ tục tố tụng: Các quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Mộng Linh Ph tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với chứng cứ, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

"1. *Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.*

……"

Từ việc vi phạm quy định trên về an toàn giao thông đường bộ, bị cáo đã gây thiệt hại tính mạng của ông Hoàng Xuân M, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ được bộ luật hình sự bảo vệ. Qua đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý để khẳng định bị cáo Nguyễn Mộng Linh Ph đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".* Cáo trạng số 43/KSĐT – HS ngày 20 tháng 6 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Nguyễn Mộng Linh Ph về tội: "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*" theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ pháp luật.

Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

1. "*Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm.*

..."

Vận dụng điều luật nêu trên, đối chiếu với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt sao cho thoả đáng để đề cao tính nghiêm minh của pháp luật. Qua đó giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Xét tính chất hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của một người và gây thiệt hại về tài sản là 2.565.000 đ (Hai triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng). Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Khi phát hiện phía trước xe ô tô của mình có một xe mô tô cách khoảng 05m và 01 xe mô tô do ông Hoàng Xuân M đang ngồi trên xe dừng bên phải, cách đầu xe mô tô khoảng 20m. Bị cáo Nguyễn Mộng Linh Ph đã điều khiển xe vượt 01 xe mô tô cách khoảng 05m nên khi ông Hoàng Xuân M cho xe băng qua đường, bị cáo đã lách sang phần đường trái theo chiều đi của mình để tránh xe máy dẫn đến việc gây ra tai nạn. Bị cáo đã có Giấy phép lái xe ô tô theo quy định của Pháp luật, nên nhận thức được việc tham gia giao thông không đảm bảo an toàn là hết sức nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy phải áp dụng mức hình phạt sao cho tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho bị cáo những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đó là: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả nên được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Bên cạnh đó, trong vụ án này cũng có một phần lỗi của bị hại là không đảm bảo an toàn khi chuyển hướng. Bị hại ông Hoàng Xuân M đã vi phạm Điều 15 của luật giao thông đường bộ.

Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định:

"1. Khi muốn chuyển hướng, người điều khiển phương tiện phải giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ.

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác."

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Mộng Linh Ph. Nên bị cáo được hưởng thêm hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xét thấy bị cáo Nguyễn Mộng Linh Ph có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự; có nhân thân tốt; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên Hội đồng xét xử không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương kết hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội nhằm thể hiện tính nhân đạo và chính sách khoan hồng của Nhà nước ta.

[5] - Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và các Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 591 Bộ luật dân sự.

Về trách nhiệm dân sự:

Chấp nhận bị cáo Nguyễn Mộng Linh Ph và Hợp tác xã Q đã bồi thường cho gia đình ông Hoàng Xuân M số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng). Tại phiên tòa, Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đối với phần hư hỏng chiếc xe mô tô biển số 47M1-126.56, bị cáo Nguyễn Mộng Linh Ph đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thương H2 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Chị H2 không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả lại xe ô tô biển kiểm sát 47A-190.18, nhãn hiệu Toyota Inova cho ông Phạm Văn V là đại diện theo ủy quyền của Hợp tác xã Q; trả lại xe mô tô biển kiểm sát 47M1-126.56 cho chị Trần Thị Thương H2 là chủ sở hữu.

Xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Đ đối với bị cáo Nguyễn Mộng Linh Ph là hoàn toàn đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Mức đề xuất về hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là hoàn toàn có cơ sở. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ ý kiến, quan điểm của Viện kiểm sát.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Mộng Linh Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mộng Linh Ph phạm tội: "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mộng Linh Ph 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Mộng Linh Ph cho Ủy ban nhân dân xã E M, huyện E, tỉnh Đ để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và các Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 591 Bộ luật dân sự.

Về trách nhiệm dân sự:

Chấp nhận bị cáo Nguyễn Mộng Linh Ph và Hợp tác xã Q đã bồi thường cho gia đình ông Hoàng Xuân M số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng). Tại phiên tòa, Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đối với phần hư hỏng chiếc xe mô tô biển số 47M1-126.56, bị cáo Nguyễn Mộng Linh Ph đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thương H2 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Chị H2 không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả lại xe ô tô biển kiểm sát 47A-190.18, nhãn hiệu Toyota Inova cho ông Phạm Văn V là đại diện theo ủy quyền của Hợp tác xã Q; trả lại xe mô tô biển kiểm sát 47M1-126.56 cho chị Trần Thị Thương H2 là chủ sở hữu.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Mộng Linh Ph phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đ;*
- *VKSND huyện K;*
- *Sở tư pháp;*
- *Phòng PV27;*
- *Công an huyện K;*
- *THAHS huyện K;*
- *Chi cục THA DS;*
- *Bị cáo, bị hại;*
- *Lưu hồ sơ, lưu VP.*

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lữ Đình Tính